ĐẢNG BỘ BỘ TÀI CHÍNH **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**ĐẢNG ỦY HỌC VIỆN TÀI CHÍNH**

 Số: NQ/ĐUHV *Hà Nội, ngày 02 tháng 5 năm 2018*

 **NGHỊ QUYẾT CHUYÊN ĐỀ**

***Về “Sắp xếp tổ chức Bộ máy và Nhân sự Học viện theo***

 ***tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII”***

Căn cứ Nghị quyết số 18 – NQ/TW*“Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”* và Nghị quyết số 19 – NQ/TW, ngày 25/10/2017 *“Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”,* thông qua tại Hội nghị lần thứ 6 BCHTƯ khóa XII;

Căn cứ Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp của Đảng ủy Bộ Tài chính;

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Đảng ủy cơ sở được qui định tại điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam và tình hình thực tế tổ chức Bộ máy và nhân sự Học viện.

Đảng ủy Học viện ban hành Nghị quyết về *“Sắp xếp tổ chức bộ máy và nhân sự Học viện theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII”.*

 **I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ HỌC VIỆN**

 Học viện Tài chính là đơn vị sự nghiệp, có nhiệm vụ chính trị là đào tạo và nghiên cứu khoa học, với sứ mạng: *“Cung cấp các sản phẩm đào tạo và nghiên cứu khoa học tài chính – kế toán chất lượng cao cho xã hội”.*

 Về cơ cấu tổ chức bộ máy và nhân sự Học viện: Tính đến 30/4/2018, có 32 đầu mối gồm: 14 khoa, 13 Ban, 03 Trung tâm và 02 Viện; tổng số cán bộ, viên chức và người lao động 720 người, trong đó: Giảng viên 482, nghiên cứu viên 45 cán bộ quản lý và phục vụ 193. Về trình độ: Giáo sư 02, PGS 56, TS 166, ThS 403, CN 84 và trình độ khác 39.

 Trong những năm qua, Đảng ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo sát sao việc xây dựng tổ chức Bộ máy và nhân sự của hệ thống chính trị Học viện theo hướng gọn nhẹ, phù hợp điều kiện thực tế, hoạt động hiệu quả và đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị qua các thời kỳ. Nhờ đó, tỷ lệ cán bộ quản lý và phục vụ / giảng viên và nghiên cứu viên giảm xuống còn 26,8% như hiện nay; về trình độ: xu hướng số lượng cán bộ có trình độ tiến sỹ, thạc sỹ tăng, số lượng cử nhân giảm; hệ thống chính trị luôn ổn định và vận hành thông suốt, đóng góp quan trọng cho việc hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ chính trị được Chính phủ giao, đưa Học viện trở thành tốp trường kinh tế hàng đầu cả nước với uy tín cao, thương hiệu mạnh.

 Trong giai đoạn hiện nay, sự phát triển của Học viện được xác định theo hướng: Giữ vững qui mô đào tạo, tập trung nâng cao chất lượng; thực hiện tự chủ từng phần, tiến tới tự chủ toàn bộ. Theo đó, tổ chức bộ máy và nhân sự Học viện trong vận hành đang bộc lộ một số hạn chế sau:

 - Về các Khoa: Một số bộ môn có ít giờ giảng trong năm, trong khi đó một số bộ môn lại vượt nhiều giờ giảng so định mức, cần bổ sung lực lượng; một số bộ môn sau khi tách ra từ một bộ môn đi vào hoạt động xuất hiện những yếu tố chưa hợp lý.

 - Về các Ban chức năng, các Trung tâm, các Viện: Có những đơn vị cơ cấu số lượng nhân sự chưa phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao; năng lực của một số chuyên viên chưa đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ.

 - Về nhân sự lãnh đạo ở các Ban, Khoa, Bộ môn: Một số đơn vị hiện thiếu lãnh đạo cấp trưởng hoặc phó do sự biến động *(Chuyển công tác hoặc nghỉ hưu).*

 Từ thực trạng trên và yêu cầu của sự phát triển, đòi hỏi tổ chức Bộ máy và nhân sự trong hệ thống chính trị Học viện phải tiếp tục đổi mới, sắp xếp, cơ cấu lại theo hướng gọn nhẹ, linh hoạt và hoạt động hiệu quả hơn nữa. Đây cũng là việc thực hiện chỉ đạo của Nghị quyết 18, 19 được thông qua tại Hội nghị lần thứ 6, BCHTU khóa XII.

 **II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

**2.1.Quan điểm chỉ đạo**

 2.1.1.Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám đốc; phát huy vai trò của các chi bộ, đơn vị, tổ chức đoàn thể trong hệ thống chính trị Học viện; tập trung đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy và nhân sự Học viện gắn với nhiệm vụ xây dựng hệ thống chính trị Học viện ngày càng vững mạnh, vận hành thông suốt, luôn hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao và thích ứng điều kiện tự chủ một phần, tiến tới chuyển sang tự chủ toàn bộ.

 2.1.2. Bám sát tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết 18, 19 được thông qua tại Hội nghị Trung ương 6 khóa XII và tình hình thực tế tổ chức bộ máy và nhân sự tại Học viện; thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo, tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ, thu hút hiền tài và cải thiện thu nhập cho cán bộ, viên chức.

 2.1.3. Việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy và nhân sự Học viện thực hiện

dựa trên cơ sở xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm của từng đơn vị, xây dựng lộ trình, bảo đảm qui định; có trọng tâm, trọng điểm, kế thừa và phát triển với bước đi vững chắc, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trước mắt và lâu dài của Học viện.

 2.1.4. Đây là nhiệm vụ khó khăn nhưng phải hoàn thành; đòi hỏi, phát huy tinh thần trách nhiệm cao, sự chủ động, sáng tạo của mỗi tập thể, mỗi cán bộ lãnh đạo các cấp và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị Học viện.

 **2.2. Mục tiêu**

 ***2.2.1. Mục tiêu tổng quát***

 Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị Học viện nhằm tạo ra bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đáp ứng tốt nhất yêu cầu nhiệm vụ phát triển Học viện cả trước mắt và lâu dài; thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược phát triển Học viện đến năm 2021 và tầm nhìn 2030.

 ***2.2.2. Mục tiêu cụ thể***

 **Mục tiêu đến năm 2021**

 - *Về tổ chức bộ máy:* Hoàn thành việc rà soát để trên cơ sở đó xây dựng phương án và thực hiện sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức ở các đơn vị *(Bao gồm cả hệ thống chính quyền và tổ chức Đảng, đoàn thể)* theo hướng tinh gọn đầu mối bên trong; hình thành cơ cấu tổ chức gọn nhẹ, hoạt động hiệu quả, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Học viện thời kỳ tự chủ từng phần, tiến tới chuyển sang hoạt động theo cơ chế tự chủ toàn bộ; tạo nền tảng tiếp tục xây dựng bộ máy Học viện hoàn thiện hơn trong giai đoạn 2021 – 2030.

 - *Về nhân sự:* Trên cơ sở rà soát xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm của từng Khoa, Bộ môn, Ban, Trung tâm, Viện, tiến hành kiện toàn cơ cấu nhân sự theo hướng tinh giản biên chế; tăng cường kiêm chức, kiêm môn; tạo ra đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên, cán bộ quản lý và phục vụ có số lượng phù hợp với tổ chức bộ máy, có phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn tốt gắn bó, nhiệt huyết với tiến trình phát triển của Học viện.

 **Từ năm 2021 đến năm 2030**

 Tiếp tục nghiên cứu, từng bước đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy và nhân sự phù hợp yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng, phát triển Học viện trong giai đoạn phát triển 2021 – 2030 và tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết Trung ương 18, 19 Hội nghị Trung ương 6, khóa XII *“Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”.*

 **III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

 **3.1 Giải pháp sắp xếp tổ chức bộ máy**

 3.1.1. Giải pháp chung: Tiến hành rà soát để xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm ở từng đơn vị; từ đó xây dựng *“Đề án sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy”* theo hướng tinh giản một số đầu mối hiện có bằng cách sát nhập những đơn vị có chức năng, nhiệm vụ tương đồng tạo ra bộ máy có ít đầu mối và hoạt động hiệu quả hơn.

 3.1.2. Giải pháp cụ thể

 **Đối với các Khoa**

 - Sát nhập những những bộ môn trước đây đã tách ra nhưng trong quá trình hoạt động bộc lộ sự bất cập so trước khi chia tách; những bộ môn tương đồng về đối tượng nghiên cứu, nguồn gốc lịch sử và nội dung giảng dạy tương đối gần nhau.

 - Những bộ môn có ít giờ giảng thực hiện kiêm môn.

 **Đối với các Ban, Trung tâm, Viện**

 - Sát nhập những đơn vị có chức năng, nhiệm vụ tương đồng. Tách những đơn vị trùng lắp chức năng, nhiệm vụ.

 - Thuê hoặc thành lập các Tổ dịch vụ *(Có thể áp dụng cả thuê và thành lập các tổ dịch vụ)* để đáp ứng một cách hiệu quả các hoạt động dịch vụ công thiết yếu của Học viện như: Bảo vệ, giảng đường, ký túc xá, điện, nước.

 **3.2. Giải pháp sắp xếp nhân sự**

 3.2.1. Trên cơ sở xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm của mỗi đơn vị; đánh giá năng lực chuyên môn, số lượng nhân sự tương ứng vị trí việc làm tại mỗi đơn vị để bố trí nhân sự phù hợp, bao gồm số lượng cán bộ lãnh đạo đơn vị và viên chức làm chuyên môn.

 3.2.2. Xem xét điều chuyển cán bộ, giảng viên giữa các bộ môn có nội dung giảng dạy tương đối gần bổ sung lực lượng cho nhau.

 3.2.3. Đối với những đơn vị dôi dư nhân sự sau tinh giản, nghiên cứu để bố trí ở vị trí thích hợp hoặc căn cứ tình hình cụ thể để giải quyết theo nguyện vọng, hay theo chế độ chính sách. Đối với những đơn vị thiếu nhân sự mà không luân chuyển trong nội bộ Học viện thì thu hút từ ngoài Học viện.

 3.2.4. Việc sắp xếp, bố trí nhân sự thực hiện theo hướng chú trọng hiền tài,

kiêm nhiệm *(kiêm chức, kiêm môn…)*; cơ cấu giảng viên, nghiên cứu viên và cán bộ quản lý, phục vụ phải bảo đảm tỷ lệ hợp lý.

 **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

 4.1. Ban hành Nghị quyết vàtriển khai quán triệt Nghị quyết đến toàn thể các chi bộ, đơn vị, tổ chức đoàn thể và toàn thể cán bộ, đảng viên, viên chức trong toàn Học viện, để thống nhất nhận thức và tạo sự đồng thuận nhằm thực hiện tốt Nghị quyết của Đảng ủy.

 4.2. Chỉ đạo rà soát tổng thể tổ chức bộ máy và nhân sự hiện tại để xây dựng Đề án *“Sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy và nhân sự Học viện”,* công bố Đề án để xin ý kiến góp ý của cán bộ, viên chức toàn Học viện nhằm tiếp thu, bổ sung, hoàn thiện.

 4.3. Trình lãnh đạo Học viện phê duyệt Đề án *“Sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy và nhân sự Học viện”*.

 4.4 Triển khai thực hiện Đề án.

 **Nơi nhận T/M ĐẢNG ỦY**

* ĐU Bộ TC (để b/c) BÍ THƯ
* Các Ban chức năng của ĐU (để c/đ)
* Các đơn vị, đoàn thể (để p/h thực hiện)
* Các chi bộ (để t/h)
* Lưu VPĐU

 **Nguyễn Trọng Cơ**